

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày 22/01/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LA, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hương – Giáo viên nghỉ hưu.

Ông Nguyễn Đức Quyết – Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên toà: Bà Quàng Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

1, **LAD**, sinh năm 1977, tại NC, Mường La, Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản Huổi Ngùa, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hoá: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu A Súa, đã chết và bà Lầu Thị Da, đã chết; có vợ là Lầu Thị Vang, sinh năm 1979 và có 06 con lớn nhất sinh 1994 nhỏ nhất 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2018; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2, **LAC**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2001 (tính đến ngày phạm tội là 17 tuổi 07 tháng 19 ngày), tại NC, Mường La, Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản Huổi Ngùa, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LAD, sinh 1977 và con bà Lầu Thị Vang, sinh 1979; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2018; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Lường Duy Tuyên, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người làm chứng: LAM, sinh năm 1972, trú tại: Bản Hua Đán, xã Chiềng Muôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: Vàng Thị Dàng – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo **LAD** và **LAC** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 21/8/2018, tại nhà của Vàng A Lả, ở bản Hua Đán, xã Chiềng Muôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, Công an phát hiện và bắt quả tang LAD sinh năm 1977 và LAC sinh ngày 01 tháng 01 năm 2001 ở bản Huổi Ngùa, xã NC, huyện Mường La đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho LAM sinh 1972, trú tại bản Hua Đán, xã Chiềng Muôn, huyện Mường La để lấy 70.000, đồng. Vật chứng thu giữ:

01 gói được gói bằng giấy nilon màu hồng bên trong có chất nhựa dẻo màu nâu, đen do LAM cầm trên tay phải giao nộp khai vừa mua của LAD và LAC tại nhà Vàng A Lả;

70.000, đồng (01 tờ 20.000, đồng; 04 tờ 10.000, đồng; 02 tờ 5.000, đồng) do LAD giao nộp, khai là tiền bán thuốc phiện cho LAM mà có; 01 bộ bàn đèn dùng để hút thuốc phiện;

375.000, đồng (03 tờ mệnh giá 100.000, đồng; 01 tờ mệnh giá 50.000, đồng; 05 tờ 5.000, đồng);

Ngày 21/8/2018 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả:

01 gói được gói bằng giấy nilon màu hồng bên trong có chất nhựa dẻo màu nâu, đen do LAM cầm trên tay phải giao nộp khai vừa mua của LAD và LAC tại nhà Vàng A Lả, có khối lượng 0,67 gam, lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu CDM;

Cơ quan Công an ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 987/KLMT ngày 25/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu ký hiệu CDM là chất ma túy, loại thuốc phiện;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo LAD, LAC và người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra LAD, LAC, LAM khai nhận:

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 21/8/2018 LAD đang sử dụng thuốc phiện trong nhà Vàng A Lả ở bản Hua Đán, xã Chiềng Muôn thì có LAM đến hỏi còn thuốc phiện không bán cho một ít, Định đồng ý. LAM đưa cho LAC danh ngòi cạnh đó 70.000, đồng. LAC cầm tiền đưa cho LAD, Định cất tiền vào túi rồi đưa cho LAC một gói nilon đựng nhựa thuốc phiện bảo LAC cắt một ít gói vào nilon màu hồng đưa cho LAM. Sau khi có được thuốc phiện, LAM cầm đề đi về nhà, đang đi trên đường thì bị phát hiện bắt quả tang cùng với LAD và LAC.

Về nguồn gốc ma túy LAD khai mua của một người không biết tên địa chỉ ở tại bản Huổi Ngùa, xã NC, huyện Mường La. Ngoài lời khai của LAD không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của LAD.

Đối với LAM đã mua thuốc phiện của LAD và LAC để sử dụng, số thuốc phiện không đủ khối lượng, Do đó không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Công an huyện Mường La đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Vàng A Lả, Ly Thị Tổng, Ly Thị Lậu đều ở bản Hua Đán, xã Chiềng Muôn, huyện Mường La là những người cho LAD và LAC ở nhờ, việc LAD và LAC tàng trữ, mua bán chất ma túy họ đều không biết. LAD đã sử dụng (hút thuốc phiện) Vàng A Lả, Ly Thị Tổng đều không biết nên không vi phạm pháp luật.

Quá trình điều tra LAD còn khai ngoài lần cùng với con là LAC bán thuốc phiện cho LAM, thì Định một mình còn bán cho 05 người khác nhưng không biết tên và địa chỉ được số tiền 375.000, đồng. Không có căn cứ để xác định lời khai của Định.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo LAD và LAC đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bản cáo trạng số: 536/CT-VKSML ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố bị cáo LAD và LAC về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố LAD và LAC phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt LAD từ 30 đến 36 tháng tù;

Căn cứ Điều 90; Điều 91; Điều 101; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt LAC từ 12 đến 18 tháng tù;

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với các bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: phong bì cũ, giấy gói cũ, 01 bộ bàn đèn (đã được niêm phong).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 70.000, đồng do mua bán ma túy mà có; Tạm giữ số tiền: 375.000, đồng thu giữ của LAD để bảo đảm thi hành án về án phí.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Các bị cáo, người bào chữa nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo phát biểu lời bào chữa đưa ra những tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo LAD và LAC thừa nhận: Ngày 21/8/2018 đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói thuốc phiện có khối lượng 0,67 gam cho LAM, sinh năm 1972, trú tại: Bản Hua Đán, xã Chiềng Muôn, huyện Mường La để lấy 70.000, đồng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định, lời khai của người mua ma túy.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo LAD và LAC đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngoài hành vi bán ma túy bị bắt quả tang LAD còn bán ma túy cho nhiều người khác nhau, nhưng không nhớ được tên và địa chỉ. Nên không có căn cứ xác định lời khai trên của LAD.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản nên không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo.

Xét về vai trò đồng phạm: LAD là người chủ mưu, chủ động mua ma túy, bán ma túy. LAC với vai trò giúp sức, nhất thời phạm tội. Cần căn cứ vào Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự để xem xét khi lên mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự và được xác định nhân thân không tốt có liên quan đến hoạt động ma túy.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Đối với bị cáo LAD tại phiên toà bị cáo thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; bị cáo xúi giục con mình là LAC sinh ngày 01/01/2001 (tính đến ngày phạm tội là 17 tuổi 07 tháng 19 ngày) là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o “xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo LAC tại phiên toà bị cáo thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; bị cáo thuộc trường hợp người dưới 18 tuổi phạm tội, nên cần căn cứ các Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét xử lý đối với bị cáo LAC.

[3]. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: Phong bì cũ, giấy gói cũ, 01 bộ bàn đèn (đã được niêm phong).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 70.000, đồng do mua bán ma túy mà có; Đối với số tiền 375.000, đồng thu giữ của LAD mặc dù Định khai là tiền bán ma túy cho nhiều người khác mà có, tuy nhiên như phân tích ở trên là không có căn cứ để xác định lời khai này. Cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án về án phí số tiền này.

Về nguồn gốc ma túy LAD khai mua của một người không biết tên địa chỉ ở tại bản Huổi Ngựa, xã NC, huyện Mường La. Sau đó mang đến bản Hua Đán, xã Chiềng Muôn để bán kiếm lời. Ngoài lời khai của LAD không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của LAD, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy trên.

Đối với LAM đã mua thuốc phiện của LAD và LAC để sử dụng, số thuốc phiện không đủ khối lượng, do đó không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Công an huyện Mường La đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, là thỏa đáng.

Đối với Vàng A Lả, Ly Thị Tổng, Ly Thị Lậu đều ở bản Hua Đán, xã Chiềng Muôn, huyện Mường La là những người cho LAD và LAC ở nhờ, việc LAD và LAC tàng trữ, mua bán chất ma túy họ đều không biết. LAD đã sử dụng (hút thuốc phiện) Vàng A Lả, Ly Thị Tổng đều không biết, nên không vi phạm pháp luật. Do đó họ không phải là những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo LAD và LAC phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt LAD 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt LAC 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2018.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với các bị cáo do không có tài sản.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: Phong bì cũ, giấy gói cũ, 01 bộ bàn đèn (đã được niêm phong).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 70.000, đồng (bảy mươi nghìn đồng) do mua bán ma túy mà có;

Tạm giữ số tiền 375.000, đồng (ba trăm bảy lăm nghìn đồng) để bảo đảm thi hành án về án phí của LAD và LAC.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo LAD và LAC mỗi bị cáo phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 22/01/2019.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La (2);
- Công an huyện Mường La;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện Mường La;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Nguyễn Minh Tuấn